

Số: 59/NQ - HĐND

Ia Drang, ngày 29 tháng 6 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về việc phê duyệt quyết toán thu – chi ngân sách xã năm 2022

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ KHÓA V
KỲ HỌP THỨ CHÍN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019; Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ ban hành quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;

Căn cứ vào quyết định số 3328/QĐ – UBND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Chư Prông về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2022 cho UBND xã Ia Drang.

Căn cứ nghị quyết số 27/NQ – HĐND ngày 28/12/2021 của Hội đồng nhân dân xã Ia Drang về việc thống nhất phê duyệt dự toán ngân sách và phương án phân bổ ngân sách năm 2022 của UBND xã Ia Drang.

Sau khi xem xét tờ trình số 79/TT – UBND ngày 16/6/2023 của UBND xã Ia Drang về việc xin phê duyệt quyết toán thu – chi ngân sách xã năm 2022. Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - xã hội HĐND xã và ý kiến thảo luận của các đại biểu tại kỳ họp thứ Chín HĐND xã khóa V,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán thu – chi ngân sách xã năm 2022 cụ thể như sau:

1. Tình hình thu ngân sách.

* Tổng thu ngân sách xã năm 2022 đã qua kho bạc là: **11.873.447.717đ/7.131.084.000đ** đạt 166,5% so với nghị quyết đầu năm.

- a. Thu kết dư ngân sách: **127.667.336đ** đạt 100%.
- b. Thu chuyển nguồn NS: **1.002.225đ** đạt 100%.
- c. Thu bổ sung cấp trên: **10.406.454.000đ** đạt 171% DT đầu năm.
 - + Thu bổ sung cân đối: 5.998.084.000đ đạt 100%DT đầu năm.
 - + Thu bổ sung mục tiêu: 4.408.370.000đ đạt 5.510% DT đầu năm
- d. Thu các khoản của địa phương: **1.338.324.156đ/1.053.000.000đ** đạt 127% so với DT.
 - + Các khoản thu 100%: 95.806.406đ /65.000.000đ đạt 147% so với DT
 - + Các khoản phân chia tỷ lệ: 1.242.517.750đ/988.000.000đ đạt 125,7% so với DT.

* **Cụ thể các khoản thu địa phương như sau:**

- Thu phí, lệ phí: 29.597.500 đạt 73,99% so với DT.
- Thu phạt hành chính: 66.208.906đ đạt 264,8% so với DT.
- Thu tiền thuế môn bài: 34.050.000đ đạt 113,5% so với DT
- Thu tiền lệ phí trước bạ: 145.879.930đ đạt 153% so với DT.
- Thu tiền thuế GTGT: 86.513.652đ đạt 99,44% so với DT.
- Thuế TNCN từ SX KD: 73.331.541đ đạt 65 % so với Dt.
- Thu từ nguồn sử dụng đất 502.472.520đ đạt 125,6% so với DT
- Thuế TNCN bất động sản: 386.860.044đ đạt 157,9% so với DT.
- Thu phạt ATGT: 3.650.000đ đạt 73% so với DT.
- Thuế tiêu thu đặc biệt: 9.030.000đ đạt 129% so với DT
- Thuê đất phi nông nghiệp và thu khác: 730.063 đạt 10,43% DT.

2. Tình hình chi ngân sách:

* Tổng chi ngân sách xã năm 2022 đã qua kho bạc: **11.266.467.046đ/7.131.084.000đ** đạt 158% so với nghị quyết đầu năm.

a. Chi đầu tư xây dựng : 2.647.248.829đ đạt 99% so với DT.

- Đường giao thông thôn Đức Nghĩa nhánh 1: 745.331.000đ.
- Đường giao thông thôn Đức Nghĩa nhánh 2: 745.331.000đ.
- Hội trường thôn nhân Hòa: 670.000.000đ.
- Đường giao thông Làng Ó: 486.586.829đ

b. Chi nộp trả ngân sách cấp trên: 275.067.906đ:

- Chi nộp trả tiền bổ sung CMT tiền đặt báo: 4.131.300đ
- Chi nộp trả tiền bổ sung CMT kinh phí hoạt động khu dân cư, xã thuộc vùng khó khăn : 10.000 đ;

- Chi Nộp trả kinh phí theo kết luận của Kiểm toán Nhà nước khu vực XII về ngân sách cấp huyện, số tiền: 200.165.286đ

- Chi Nộp trả tiền bổ sung có mục tiêu(CT MTQG xây dựng NTM năm 2015-2020): 70.761.320đ

c. Chi chuyển nguồn: 687.319.518 đ

- Tiền tiết kiệm chi 10% năm 2022: 162.000.000đ

- Kinh phí hỗ trợ nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch nhằm nâng cao đời sống KT-XH nông thôn gắn với quá trình đô thị hóa: 172.000.000đ

- Kinh phí hỗ trợ duy tu, bảo dưỡng, vận hành các công trình sau đầu tư trên địa bàn xã: 26.826.560đ

- Kinh phí hỗ trợ quản lý ban chỉ đạo các cấp: 12.920.000đ

- Kinh phí đầu tư tạo sinh kế bền vững, phát triển KT-XH nhóm DTTS còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù: 300.000.000đ

- Kinh phí đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào: 13.413.171đ

- Tiền cải cách tiền lương (nguồn 14) : 159.787đ

d. Chi thường xuyên: 7.656.830.793đ đạt 107% so với DT.

* Một số nội dung chi cụ thể như sau:

+ Chi công tác dân quân tự vệ: 549.530.332đ đạt 102,8% so với DT.

+ Chi công tác an ninh trật tự: 311.457.000đ đạt 124,5% so với DT

+ Chi hỗ trợ giáo dục, y tế: 15.000.000đ đạt 100% so với DT.

+ Chi HĐ sự nghiệp VH TT: 35.791.001đ đạt 238% so với dự toán.

+ Chi HĐ thể dục thể thao: 20.000.000đ đạt 100% so với dự toán

+ Chi sự nghiệp môi trường: 12.000.000đ đạt 15% so với DT.

+ Chi hưu xã: 22.952.000đ đạt 100% so với DT

+ Chi HĐ quản lý nhà nước: 2.616.515.278đ đạt 109% so với DT.

+ Hội đồng nhân dân: 368.494.444 đ đạt 91,3 % so với DT.

+ Chi công tác Đảng cộng sản VN: 913.128.009đ đạt 97,7% so với DT.

+ Chi công tác MTTQ xã: 468.804.880đ đạt 98,9% so với DT.

+ Chi công tác Đoàn thanh niên: 308.252.767đ đạt 92,8% so với DT.

+ Chi công tác Hội phụ nữ: 326.807.424đ đạt 102,8% so với DT.

+ Chi công tác Hội nông dân: 318.927.216đ đạt 101,3% so với DT.

+ Chi công tác Hội CCB: 333.917.002đ đạt 105,7% so với DT.

+ Chi sự nghiệp NTM: 1.035.253.440đ

3. Kết dư ngân sách năm 2022: 606.980.671đ.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân xã thực hiện quyết toán thu - chi ngân sách xã năm 2022 theo đúng luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản nhà nước quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã khóa V, kỳ họp thứ Chín thông qua ngày 29/6/2023.

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/c);
- TT. HĐND xã (b/c);
- Đại biểu HĐND xã khóa V (b/c);
- Lưu: VT.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH



Phạm Văn Xứng